

**KIỂM THỬ PHẦN MỀM**

**Software Testing Document (STD)**

**ĐỀ TÀI: XÂY DỰNG WEB QUẢN LÝ KÝ TÚC XÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| Sinh viên: | Nguyễn Đình Việt ( BIT220169) |
|  | Nguyễn Sơn Tùng (BIT220166) |
|  | Nguyễn Minh Huy (BIT220076) |
|  | Nguyễn Văn Thiện (BIT220234)  Trần Mai Trung (BIT220242) |
| Lớp: | 22SE1.2 |
| Giảng viên: | Trương Anh Hoàng |

Hà Nội, năm 2025

Theo dõi phiên bản tài liệu

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày | Phiên bản | Lý do thay đổi | Mô tả thay đổi | Tác giả |
| 1/3/2025 | 1.0 |  | Mô tả yêu cầu, nghiệp vụ phần mềm |  |
|  |  |  |  |  |

Contents

[1. Giới thiệu 3](#_Toc191930164)

[1.1 Mục đích 3](#_Toc191930165)

[1.2 Phạm vi kiểm thử 3](#_Toc191930166)

[2. Kế hoạch kiểm thử 3](#_Toc191930167)

[2.1 Mục tiêu kiểm thử 3](#_Toc191930168)

[2.2 Phương pháp kiểm thử 3](#_Toc191930169)

[2.3 Lịch trình kiểm thử 3](#_Toc191930170)

[3. Danh sách kiểm tra (Checklist) 4](#_Toc191930171)

[3.1 Kiểm thử tài liệu SRS 4](#_Toc191930172)

[3.2 Kiểm thử tài liệu SDD 4](#_Toc191930173)

[4. Biên bản đánh giá (Review Record) 4](#_Toc191930174)

[4.1 Thông tin chung 4](#_Toc191930175)

[4.2 Các vấn đề phát hiện 4](#_Toc191930176)

[5. Báo cáo lỗi (Defect Report) 4](#_Toc191930177)

[5.1 Mẫu báo cáo lỗi 4](#_Toc191930178)

[6. Kết luận 5](#_Toc191930179)

# 1. Giới thiệu

## 1.1 Mục đích

Tài liệu này mô tả kế hoạch thiết kế kiểm thử cho hệ thống **Quản lý Ký túc xá (QLKTX)**, bao gồm phạm vi kiểm thử, tiêu chí đánh giá, phương pháp kiểm thử và các tài liệu liên quan. Mục tiêu chính là đảm bảo chất lượng phần mềm bằng cách phát hiện sớm lỗi trong mã nguồn và các tài liệu SRS và SDD trước khi triển khai hệ thống.

## 1.2 Phạm vi kiểm thử

Kiểm thử tĩnh sẽ được thực hiện trên các tài liệu:

* **SRS (Software Requirement Specification)**: Kiểm tra tính rõ ràng, đầy đủ, nhất quán của các yêu cầu phần mềm.
* **SDD (Software Design Document)**: Đánh giá thiết kế hệ thống, đảm bảo khả năng mở rộng, bảo trì và tuân thủ các tiêu chuẩn thiết kế.
* **Code tĩnh:** Đánh giá mã nguồn dựa trên quy chuẩn về format và tinh gọn code

# 2. Kế hoạch kiểm thử

## 2.1 Mục tiêu kiểm thử

* Đảm bảo tài liệu **SRS và SDD** không có lỗi về chính tả, ngữ pháp và định dạng.
* Đảm bảo mã nguồn tuân thủ coding convention, kiểm tra các lỗi cú pháp hay logic
* Xác định các điểm chưa rõ ràng, mâu thuẫn hoặc thiếu sót trong yêu cầu.
* Kiểm tra khả năng kiểm thử được của từng yêu cầu.
* Đánh giá mức độ tuân thủ với các tiêu chuẩn phần mềm.

## 

## 2.2 Phương pháp kiểm thử

Các phương pháp kiểm thử tĩnh áp dụng:

1. **Xem xét ngang hàng (Peer Review)**: Thành viên nhóm đọc và đánh giá tài liệu.
2. **Đánh giá kỹ thuật (Technical Review)**: Chuyên gia kiểm tra chi tiết về thiết kế và khả năng thực thi.
3. **Kiểm tra chính thức (Formal Inspection)**: Tiến hành cuộc họp đánh giá và ghi nhận lỗi phát hiện được.

## 2.3 Lịch trình kiểm thử

| **Giai đoạn** | **Thời gian** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
| Chuẩn bị | 3 ngày | Thu thập tài liệu, lập danh sách kiểm tra |
| Thực hiện | 5 ngày | Đọc và đánh giá tài liệu, ghi nhận lỗi |
| Tổng hợp kết quả | 2 ngày | Báo cáo lỗi, đề xuất phương án sửa chữa |
| Xác nhận sửa lỗi | 2 ngày | Kiểm tra lại sau khi lỗi được khắc phục |

# 3. Danh sách kiểm tra (Checklist)

## 3.1 Kiểm thử tài liệu SRS

* Tài liệu có mô tả rõ ràng về phạm vi và mục tiêu hệ thống không?
* Các yêu cầu có đầy đủ thông tin cần thiết không?
* Có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa các yêu cầu không?
* Yêu cầu có thể kiểm thử được không (testable)?
* Mỗi yêu cầu có thể truy xuất nguồn gốc đến mục tiêu kinh doanh không?

## 3.2 Kiểm thử tài liệu SDD

* Thiết kế có nhất quán với yêu cầu trong SRS không?
* Các mô-đun có phân tách hợp lý và dễ bảo trì không?
* Thiết kế có đáp ứng các tiêu chuẩn bảo mật và hiệu suất không?
* Các ràng buộc thiết kế có được ghi nhận đầy đủ không?

# 4. Biên bản đánh giá (Review Record)

## 4.1 Thông tin chung

* **Ngày đánh giá**: 20/02/2024
* **Người tham gia**:
  + Nguyễn Đình Việt (Reviewer)
  + Nguyễn Sơn Tùng (Reviewer)
  + Nguyễn Minh Huy (Developer)
  + Nguyễn Văn Thiện (QA)
  + Trần Mai Trung
* **Phạm vi đánh giá**: Toàn bộ tài liệu SRS và SDD

## 4.2 Các vấn đề phát hiện

| **ID** | **Mô tả vấn đề** | **Mức độ nghiêm trọng** | **Đề xuất sửa chữa** |
| --- | --- | --- | --- |
| 001 | Thiếu định nghĩa thuật ngữ trong SRS | Trung bình | Bổ sung phần thuật ngữ |
| 002 | Mâu thuẫn giữa Use Case và yêu cầu chức năng | Cao | Điều chỉnh nội dung để đảm bảo nhất quán |
| 003 | SDD chưa mô tả chi tiết về cơ sở dữ liệu | Cao | Bổ sung mô hình ERD và bảng dữ liệu |

# 5. Báo cáo lỗi (Defect Report)

## 5.1 Mẫu báo cáo lỗi

| **Mã lỗi** | **Mô tả lỗi** | **Loại tài liệu** | **Mức độ** | **Người phát hiện** | **Ngày phát hiện** | **Trạng thái** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| DR-001 | Mâu thuẫn trong định nghĩa vai trò người dùng | SRS | Cao | Nguyễn Đình Việt | 20/02/2025 | Đã xử lý |
| DR-002 | Thiếu các chức năng trong sơ đồ Use Case | SRS | Trung bình | Nguyễn Sơn Tùng | 21/02/2025 | Đã xử lý |
| DR-003 | Thiếu các sơ đồ hoạt động( Activity diagram) | SRS | Cao | Nguyễn Sơn Tùng | 21/02/2025 | Đã xử lý |
| DR-004 | Mô tả UseCase chưa hợp lý | SRS | Trung bình | Nguyễn Văn Thiện | 23/02/2025 | Chưa xử lý |
| DR-005 | Chưa cập nhật sơ đồ ERD mới nhất | SDD | Cao | Nguyễn Đình Việt | 28/02/2025 | Đã xử lý |

# 6. Kết luận

Việc thực hiện kiểm thử tĩnh cho tài liệu SRS và SDD giúp phát hiện sớm các vấn đề về yêu cầu và thiết kế, đảm bảo chất lượng phần mềm ngay từ giai đoạn đầu. Các lỗi phát hiện sẽ được sửa chữa theo kế hoạch và kiểm tra lại trước khi chuyển sang giai đoạn phát triển tiếp theo.